

Số: 47A /KH - THCS

Thủy Nguyên, ngày 03 tháng 11 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai khung năng lực số cho học sinh từ năm học 2025 - 2026

Căn cứ Thông tư số 02/2025/TT-BGDĐT ngày 24/01/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định khung năng lực số cho người học;

Căn cứ Công văn số 3456/BGDĐT-GDPT ngày 27/6/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo V/v hướng dẫn triển khai thực hiện khung năng lực số cho học sinh phổ thông và học viên giáo dục thường xuyên;

Thực hiện Công văn số 7984/KH-SGDĐT ngày 27/10/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức tập huấn cán bộ quản lý, giáo viên về phát triển năng lực số cho học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông;

Căn cứ tình hình thực tiễn của đơn vị, Trường THCS Hoa Động xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện khung năng lực số cho học sinh từ năm học 2025 - 2026 với các nội dung cơ bản sau:

1. Mục tiêu

- Nâng cao năng lực nhận thức cho cán bộ, giáo viên, phụ huynh và học sinh về vai trò, tích cấp thiết của năng lực số (NLS) trong học tập và cuộc sống.
- Trang bị cho học sinh các kỹ năng số cốt lõi: An toàn thông tin, học tập trực tuyến, sử dụng các công cụ số trong học tập, nghiên cứu, ứng dụng vào các tiện ích hàng ngày và giải trí phù hợp.
- Hình thành các phẩm chất công dân số: Sáng tạo, trách nhiệm, hợp tác trên môi trường số.
- Đảm bảo tất cả học sinh đều có cơ hội tiếp cận, đặc biệt với nhóm học sinh yếu thế để không học nào bị bỏ lại phía sau.

2. Nội dung và giải pháp triển khai thực hiện

2.1. Tuyên truyền - Nâng cao nhận thức

- Tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh và học sinh về tầm quan trọng của NLS, bao gồm các kỹ năng cơ bản, thiết yếu như: Sử dụng Internet an toàn, biết bảo mật thông tin cá nhân trên môi trường số, khai thác và sử dụng các công cụ số để học tập, nghiên cứu, ứng dụng vào các tiện ích hàng ngày và giải trí.

- Từng bước biết thiết kế infographic, video ngắn chia sẻ lên website, fanpage của trường, của các CLB sở thích...

2.2. Bồi dưỡng giáo viên về các yêu cầu triển khai NLS cho người học

- Tập huấn nội bộ: Kỹ năng công dân số, sử dụng AI trong dạy học, thiết kế bài giảng, soạn thảo văn bản tương tác trên môi trường số, công cụ học tập trực tuyến...

- Thành lập nhóm giáo viên nòng cốt NLS để hỗ trợ đồng nghiệp

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chủ đề: Tích hợp NLS trong tất cả các môn học (ít nhất 01 lần/học kỳ).

- Thiết kế bổ sung khung NLS vào kế hoạch bài dạy các môn học và hoạt động giáo dục phù hợp.

2.3. Phát triển NLS cho học sinh

- Đối với môn Tin học: Dạy đúng Chương trình GDPT 2018, tăng cường nội dung về trí tuệ nhân tạo (AI), internet vạn vật (IoT), ứng dụng thực tế ảo (VR).

- Tích hợp liên môn: Ngữ văn (viết bảng blog, làm podcast); Địa lý (sử dụng GIS); Lịch sử (dự án “bảo tàng số”)...

- Hoạt động ngoại khóa: Thành lập CLB công nghệ số...

- Trải nghiệm thực tế: Phối hợp với các đơn vị lân cận hành cho học sinh tham quan, trải nghiệm các doanh nghiệp về CNTT để bồi dưỡng đam mê, sự hứng thú với CNTT cho học sinh.

2.4. Ưu tiên hạ tầng - nguồn lực để thực hiện khung NLS

- rà soát thiết bị CNTT (nhất là phòng Tin học, phòng học các lớp), nâng cấp hệ thống mạng wifi nhà trường.

- Từng bước thực hiện công tác XHH để huy động nguồn lực đầu tư, cải tạo, nâng cấp hạ tầng thông tin phục vụ công tác chuyển đổi số trong nhà trường hiệu quả hơn.

- Ưu tiên mua sắm, khai thác, sử dụng các nền tảng số có chất lượng do Bộ/Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị CNTT có năng lực, uy tín triển khai, phù hợp với điều kiện nhà trường.

2.5. Công tác kiểm tra, đánh giá NLS

- Từng bước xây dựng bộ tiêu chí đánh giá NLS của học sinh theo 04 miền năng lực, gồm: *Khai thác dữ liệu và thông tin; giao tiếp và hợp tác trong môi trường số; Sáng tạo nội dung số; an toàn trong môi trường số.*

- Kiểm tra thường xuyên, định kỳ (kết hợp cả online, offline)

- Tổ chức khảo sát tự đánh giá khung NLS cho học sinh mỗi học kỳ

- Báo cáo đột xuất, định kỳ về Sở Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

3. Tổ chức thực hiện

- Căn cứ vào điều kiện về hạ tầng, nguồn lực, chất lượng đội ngũ, nhà trường triển khai công tác NLS cho học sinh theo các nội dung sau (*có phụ lục đính kèm kế hoạch*)

4. Tiến độ thực hiện kế hoạch khung NLS cho người học

- *Tháng 10/2025*: CBGVNV nghiên cứu Căn cứ Thông tư số 02/2025/TT-BGDĐT ngày 24/01/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định khung năng lực số cho người học; Công văn số 3456/BGDĐT-GDPT ngày 27/6/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo V/v hướng dẫn triển khai thực hiện khung năng lực số cho học sinh phổ thông và học viên giáo dục thường xuyên. Tham gia tập huấn đầy đủ, đúng thành phần theo nội dung Công văn số 7984/KH-SGDĐT ngày 27/10/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức tập huấn cán bộ quản lý, giáo viên về phát triển năng lực số cho học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông.

- *Tháng 11/2025*: Các tổ/nhóm chuyên môn triển khai bổ sung, điều chỉnh kế hoạch dạy học, kế hoạch bài dạy, đưa khung NLS vào kế hoạch theo yêu cầu, đảm bảo tính phù hợp, khả thi và hiệu quả (*có các bản kế hoạch của tổ/nhóm và giáo viên kèm theo kế hoạch này*).

- *Từ tháng 12/2025 - 5/2026*: Triển khai dạy học, tổ chức CLB, các hoạt động trải nghiệm, phong trào “Học sinh sinh với phong trào Bình dân học vụ số”...

- *Tháng 5/2026*: Tổng kết, đánh giá NLS, báo cáo kết quả triển khai năm học đầu tiên theo hướng dẫn (có xem xét khen thưởng các cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai NLS, có sản phẩm được ứng dụng vào thực tiễn hiệu quả.

- *Từ tháng 5/2026 trở đi*: Việc triển khai NLS cho học sinh được tiến hành triển khai ngay từ đầu năm học, nội dung, hình thức triển khai sẽ được điều chỉnh, bổ sung theo yêu cầu thực tế để đảm bảo công tác chuyển đổi số và NLS cho người học ngày càng đi vào thực chất, hiệu quả, đáp ứng được yêu cầu về đổi mới giáo dục trong tình hình hình mới.

Trên đây là một số nội dung cơ bản của Kế hoạch triển khai thực hiện khung NLS từ năm học 2025 – 2026 của trường THCS Hoa Động. Hiệu trưởng đề nghị các thành viên Ban Giám hiệu, các tổ, nhóm chuyên môn và cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường nghiêm túc triển khai thực hiện để đạt kết quả tốt. Trong quá trình thực hiện có phát sinh, vướng mắc báo cáo về ban giám hiệu để có hướng giải quyết./.

Nơi nhận:

- BGH, HĐSP, Tổ chuyên môn (*để chỉ đạo, phối hợp thực hiện*);
- Công TTĐT trường, VT.

HIỆU TRƯỞNG

Lê Đăng Đình

PHỤ LỤC 1
PHÂN CÔNG NHÓM GIÁO VIÊN NÒNG CỘT NĂNG LỰC SỐ
(Kèm theo Kế hoạch số 47A /KH-THCS ngày 03/11/2025
của trường THCS Hoa Động)

Stt	Họ và tên	Môn dạy	Nhiệm vụ
1	Nguyễn Thị Huyền	Tin học	Nhóm trưởng
2	Phạm Thị Hùy	Tin học	Nhóm phó
3	Nguyễn Thị Hoàng Nho	Ngữ văn	Thành viên
4	Phạm Thị Vân Anh	Ngữ văn	Thành viên
5	Nguyễn Thị Giang	Toán	Thành viên
6	Trần Thị Ngọc Minh	Toán	Thành viên
7	Đoàn Thị Kim Oanh	Toán	Thành viên
8	Bùi Thanh Hằng	KHTN	Thành viên
9	Hoàng Ngọc Anh	KHTN	Thành viên
10	Hoàng Thị Diễm	Tiếng Anh	Thành viên
11	Đặng Thị Thu Hương	Tiếng Anh	Thành viên
12	Nguyễn Thị Hà	Nội dung Địa lý	Thành viên
13	Nguyễn Thị Thu Hương	Nội dung Lịch sử	Thành viên
14	Nguyễn Thị Mến	Nội dung Mỹ thuật	Thành viên
15	Phạm Thị Ánh Nguyệt	Nội dung Âm nhạc	Thành viên
16	Đặng Thị Thu Khiêm	Giáo dục công dân	Thành viên
17	Đông Thị Hồng Ngà	Giáo dục thể chất	Thành viên
18	Lương Khánh Huyền	HĐTNHN	Thành viên
19	Trần Thị Tuấn Thủy	Công Nghệ	Thành viên
18	Bùi Thị Giang(cán bộ văn thư)	Hỗ trợ các nội dung liên quan đến CSDL ngành, chữ ký số, quản lý hồ sơ chuyên môn trên hệ thống	

PHỤ LỤC 2
PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CÁC NHÓM NÒNG CỐT NĂNG LỰC SỐ
(Kèm theo Kế hoạch số 47A/KH-THCS ngày 03/11/2025
của trường THCS Hoa Động)

Bộ phận/cá nhân	Nhiệm vụ cụ thể	Thời gian thực hiện
Ban giám hiệu	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng kế hoạch triển khai tới tổ, nhóm, giáo viên - Chỉ đạo chung, phân công, kiểm tra, đánh giá tiến độ thực hiện - Báo cáo định kỳ theo quy định về Sở GDĐT 	Xuyên suốt cả năm học và các năm học tiếp theo
Nhóm Tin học	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức dạy học theo CT GDPT 2018 - Hướng dẫn GV khác ứng dụng công cụ số - Chủ trì các hội thảo, SHCM, tổ chức CLB công nghệ số - Đề xuất cải tạo, nâng cấp hạ tầng CNTT phục vụ triển khai NLS 	Xuyên suốt cả năm học và các năm học tiếp theo
Tổ/nhóm CM khác	<ul style="list-style-type: none"> - Tích hợp NLS vào KHBD - Thiết và sinh hoạt ít nhất 01 chuyên đề/học kỳ có yếu tố NLS 	Hàng tháng Hàng kỳ
Nhóm GV nòng cốt	<ul style="list-style-type: none"> - Đi đầu trong việc thực hiện khung NLS - Tích cực hỗ trợ thành viên trong môn học, trong tổ, nhóm triển khai thực hiện 	Xuyên suốt cả năm học và các năm học tiếp theo
Giáo viên chủ nhiệm lớp	<ul style="list-style-type: none"> - Tuyên truyền ý nghĩa NLS đến học sinh và PHHS - Theo dõi, hỗ trợ học sinh trong sử dụng công cụ số an toàn - Đề xuất học sinh tham gia CLB, các cuộc ti có liên quan (nếu có) 	Xuyên suốt cả năm học và các năm học tiếp theo
Đoàn – Đội	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức hiệu quả phong trào “Học sinh với Bình dân học vụ số” – Đã đăng ký mô hình “Dân vận khéo” năm học 2025 – 2026 - Từng bước xây dựng CLB công 	Theo KH hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và khảo sát nhu cầu học sinh

	nghệ số, tìm kiếm và triển khai các ý tưởng số có ích cho cộng đồng.	
Cán bộ phụ trách CNTT	<ul style="list-style-type: none"> - Quản lý hệ thống CSDL ngành - Hỗ trợ GV, HS trong các hoạt động thi trực tuyến, học trực tuyến - Phối hợp hướng dẫn GV, HS kỹ năng sử dụng bảo mật, an toàn mạng 	Thường xuyên cả năm học và các năm học tiếp theo
Tổ Văn phòng, thư viện	<ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung tài liệu về CDS, công dân số - Quản lý, phổ biến tài liệu số, video, infographic 	Theo từng quý
Phụ huynh, học sinh	<ul style="list-style-type: none"> - Phối hợp tham gia tuyên truyền - Học sinh tham gia CLB, hoạt động trải nghiệm, tự đánh giá NLS mỗi học kỳ, năm học. 	Xuyên suốt cả năm học và các năm học tiếp theo